| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN P**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ | *P, ngày 27 tháng 01 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 232/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị H, sinh năm: 1984;
Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Hứa Ngọc S, sinh năm: 1984;
Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mai Thị H và ông Hứa Ngọc S.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị H và ông Hứa Ngọc S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung Hứa Hoàng H, sinh ngày 02/11/2012 và Hứa Thành T, sinh ngày 20/01/2009 cho bị đơn Hứa Ngọc S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bị đơn không yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Mai Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) đã nộp tạm ứng án phí, tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007375 ngày 11/10/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên, nên được hoàn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**
*(đã ký)*

**Trương Thị Thu Hiền**

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- UBND xã H
(*CNKH số 15 ngày 19/6/2008*);
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.